TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÀNG LONG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 261/2024/QĐST- HNGĐ	*Càng Long, ngày 24 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 136/2024/TLST - HNGĐ, ngày 22 tháng 3 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1983. Địa chỉ: ấp V, xã K, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1981. Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị S với ông Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị S với ông Nguyễn Văn T tự nguyện thuận tình ly hôn.
- *Về con chung*: Tên Nguyễn Thị Trúc P, sinh năm 2003; đã trưởng thành khi ly hôn bà S và ông T không yêu cầu giải quyết.
- *Về tài sản chung; Về nợ chung phải thu, phải trả*: Bà Nguyễn Thị S với ông Nguyễn Văn T khai không có, không yêu cầu giải quyết Tòa án không xem xét.
- *Về án phí sơ thẩm:* Bà Nguyễn Thị S tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân. Đối với số tiền 300.000đồng

(Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0002499, ngày 22 tháng 3 năm 2024 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long thu được khấu trừ vào số tiền án phí mà bà S phải chịu, do đó bà không phải nộp. Số tiền chênh lệch còn lại được hoàn trả cho bà S.

Ông Nguyễn Văn T không phải chịu án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã Phương Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Thanh